

Số: /BC-UBND

Khánh Thiên, ngày tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Tổng kết đánh giá tình hình thực hiện Thông tư số 28/2013/TT-BKHCN quy định kiểm tra nhà nước về đo lường

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI VÀ TỔ CHỨC THI HÀNH

1. Việc ban hành chỉ đạo, hướng dẫn thi hành

Ủy ban nhân dân xã phối hợp với các đơn vị cấp trên tập huấn cho các phòng, đơn vị liên quan về phương pháp nhận biết phương tiện đo có chứng chỉ kiểm định (tem, dấu, giấy chứng nhận kiểm định còn hiệu lực); hướng dẫn cho các hộ kinh doanh tại chợ, cửa hàng tạp hóa ký cam kết tuân thủ quy định về đo lường.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, đào tạo, tập huấn nghiệp vụ

* Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật

- Qua hệ thống truyền thanh, các trang thông tin xã của xã: biên soạn các bài phát thanh ngắn gọn (3–5 phút) phát vào khung giờ chợ họp hoặc buổi sáng/chiều gồm các nội dung trách nhiệm của hộ kinh doanh phải kiểm định cân định kỳ, cách nhận biết tem kiểm định thật, còn hiệu lực, cảnh báo các hành vi gian lận đo lường và mức xử phạt hành chính.

- Tuyên truyền trực tiếp tại các chợ và điểm kinh doanh: Phát tờ rơi, tờ gấp hướng dẫn kỹ thuật đo lường phổ thông cho các tiểu thương; vận động các hộ kinh doanh ký Bản cam kết không vi phạm về đo lường trong thương mại bán lẻ.

- Đưa nội dung phổ biến pháp luật đo lường vào các buổi họp giao ban khối kinh tế, họp Ban quản lý chợ, hoặc các buổi sinh hoạt của Hội Phụ nữ, Hội Nông dân (nhóm đối tượng thường xuyên mua bán, trao đổi hàng hóa vật tư).

* Công tác đào tạo tập huấn nghiệp vụ

Ủy ban nhân dân xã phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ tập huấn cho các đơn vị chuyên môn liên quan về công tác đo lường:

- Hướng dẫn cách xem dấu niêm phong chì, tem kiểm định, giấy chứng nhận kiểm định của các loại phương tiện đo nhóm 2 (chủ yếu là cân lò xo, cân đồng hồ, cân bàn) xem còn hạn hay đã hết hạn.

- Trình tự các bước khi tiến hành một cuộc kiểm tra độc lập tại xã hoặc phối hợp liên ngành (từ khâu xuất trình quyết định, kiểm tra thực tế, đến lập biên bản ghi nhận).

- Cách xử lý khi tiểu thương không hợp tác, cố tình tẩu tán phương tiện đo vi phạm, hoặc cách lập hồ sơ chuyển lên cấp tỉnh khi hành vi vi phạm vượt quá thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch UBND cấp xã.

3. Việc bố trí nhân lực, kinh phí, trang thiết bị phục vụ thực hiện công tác kiểm tra nhà nước về đo lường

* Công tác bố trí nhân lực tại cấp xã

Nguồn nhân lực thực hiện kiểm tra đo lường ở cấp xã mang tính chất kiêm nhiệm và phối hợp liên ngành.

- Đơn vị phụ trách chuyên môn chính: Phòng Kinh tế xã

- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa – Xã hội, Công an xã, Quân sự xã, Ban quản lý chợ, Trạm Y tế xã.

- Khi có đợt kiểm tra cao điểm (Tết, tháng chất lượng...) UBND xã phối hợp Sở Khoa học & Công nghệ; Chi cục tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng kiểm tra các cơ sở kinh doanh; hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, lồng ghép nội dung đo lường vào các chương trình kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, chống buôn lậu và gian lận thương mại.

* Việc bố trí kinh phí phục vụ công tác

Kinh phí cho hoạt động kiểm tra nhà nước về đo lường ở xã thường được lồng ghép chung trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm: Chi cho công tác thông tin, tuyên truyền, in ấn tờ rơi, ký bản cam kết đối với các tiểu thương...

* Thực trạng trang thiết bị phục vụ kiểm tra

Cấp xã không được trang bị các thiết bị chuẩn đo lường chuyên dụng (như bộ quả cân chuẩn được hiệu chuẩn, các thiết bị đo dung tích mẫu...).

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THI HÀNH THÔNG TƯ 28/2013/TTBKHCN

1. Kết quả kiểm tra nhà nước về đo lường từ 01/6/2014 đến nay

Nội dung	Số đoàn kiểm tra được thành lập	Số vụ vi phạm	Số tiền xử phạt VPHC (triệu đồng)	Số vụ xác định thu lợi bất chính (triệu đồng)	Tổng số tiền thu lợi bất chính (triệu đồng)	Ghi chú
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
A. PHÂN THEO ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA						
1. Kiểm tra trong sản xuất						
a) Phương tiện trong sản xuất	0	0	0	0	0	
b) Lượng của hàng đóng gói sẵn trong sản xuất	0	0	0	0	0	
2. Kiểm tra trên thị trường và trong sử						

dụng						
a) Phương tiện đo khi lưu thông trên thị trường hoặc trong sử dụng	0	0	0	0	0	
b) Phép đo	0	0	0	0	0	
c) Lượng của hàng đóng gói sẵn khi lưu thông trên thị trường	0	0	0	0	0	
3. Kiểm tra hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm	0	0	0	0	0	
4. Kiểm tra đặc thù						
a) Phương tiện đo được sử dụng đo xăng dầu	0	0	0	0	0	
b) Phép đo xăng dầu	0	0	0	0	0	
c) Hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm	0	0	0	0	0	
TỔNG SỐ	0	0	0	0	0	
B. PHÂN THEO HÌNH THỨC KIỂM TRA						
1. Kiểm tra theo kế hoạch	0	0	0	0	0	
2. Kiểm tra đột xuất	0	0	0	0	0	
3. Kiểm tra liên ngành	0	0	0	0	0	
TỔNG SỐ	0	0	0	0	0	

2. Đánh giá ưu điểm, bất cập và hạn chế của văn bản

*** Ưu điểm**

- Văn bản căn cứ đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật tối cao như Luật Đo lường, Nghị định của Chính phủ và trực tiếp là Thông tư 28/2013/TT-BKHCN, tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho cấp xã thực thi nhiệm vụ.

- Phân công trách nhiệm cụ thể, định hình được cơ chế phối hợp ở cơ sở, chỉ rõ vai trò chủ trì của phòng chuyên môn (Phòng Kinh tế) và lực lượng phối hợp (Công an xã, Ban quản lý chợ, Phòng Văn hóa – Xã hội).

- Văn bản đã khoanh vùng được các địa bàn nhạy cảm, dễ xảy ra gian lận đo lường tại địa phương như chợ dân sinh, cửa hàng tạp hóa, đại lý vật tư nông nghiệp và các cơ sở thu mua phế liệu.

*** Bất cập và hạn chế của văn bản**

- Cấp xã hoàn toàn không được trang bị quả cân chuẩn hay phương tiện kỹ thuật để đo lường sai số; do đó, yêu cầu kiểm tra tính chính xác của phương tiện đo ghi trong văn bản khó khăn với thiết bị hiện có của xã.

- Văn bản thường yêu cầu cấp xã xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, nhưng thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND cấp xã đối với lĩnh vực đo lường rất giới hạn; khi phát hiện các vi phạm tinh vi (như gắn chip điện tử, sửa lò xo cân), quy trình lập hồ sơ, tạm giữ tang vật và chuyển lên cấp tỉnh xử lý theo văn bản hướng dẫn còn phức tạp, dễ dẫn đến chậm trễ trong xử lý công việc.

- Các văn bản hướng dẫn tuyên truyền thường trích dẫn nguyên văn các điều khoản luật mang tính học thuật; khi tuyên truyền trên đài truyền thanh xã hoặc phổ biến cho tiểu thương ở chợ, người dân rất khó tiếp thu và ghi nhớ.

III. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Khó khăn, vướng mắc

- Khó khăn về năng lực kỹ thuật và trang thiết bị chuyên dụng: Ủy ban nhân dân cấp xã không được trang bị các phương tiện, thiết bị chuẩn đo lường (như bộ quả cân chuẩn, bình đong dung tích mẫu).

- Khó khăn về nguồn nhân lực thực thi nhiệm vụ: Cấp xã không có biên chế chuyên trách về khoa học - công nghệ hay đo lường chất lượng.

- Thẩm quyền và chế tài xử lý vi phạm còn hạn chế: Khung xử phạt hành chính trong lĩnh vực đo lường (theo Nghị định 119/2017/NĐ-CP và các văn bản sửa đổi) thường có mức phạt tiền khá cao, vượt quá thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch UBND cấp xã; khi phát hiện sai phạm lớn, cấp xã phải lập biên bản, niêm phong phương tiện đo và làm hồ sơ chuyển lên cấp tỉnh để xử lý, quy trình này mất nhiều thời gian.

- Đặc thù đối tượng quản lý di động, nhỏ lẻ: Các đối tượng sử dụng phương tiện đo trên địa bàn xã rất phân tán, nhỏ lẻ; bên cạnh các hộ kinh doanh cố định, có một lượng lớn người buôn bán hàng rong, tiểu thương từ nơi khác đến họp chợ theo phiên, thường xuyên thay đổi phương tiện đo, gây khó khăn cho việc lập danh mục quản lý ổn định.

2. Nguyên nhân

* Nguyên nhân khách quan: Do đặc thù mô hình tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, cấp xã là cấp thực thi, không phải cấp quản lý kỹ thuật sâu nên không nằm trong danh mục được phân bổ trang thiết bị kỹ thuật chuẩn đo lường của ngành Khoa học và Công nghệ; địa bàn kinh doanh tại nông thôn, chợ xã có tính mở cao, nhận thức pháp luật của một bộ phận tiểu thương, người dân lao động còn hạn chế; nhiều người mua hàng vẫn có tâm lý đại khái, xuê xoa, chưa chủ động lên tiếng bảo vệ quyền lợi của mình khi phát hiện dấu hiệu cân thiếu.

* Nguyên nhân chủ quan: Các lớp tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu về Thông tư 28/2013/TT-BKHCN của cấp trên chưa được tổ chức định kỳ; ngân sách cấp xã hàng năm phân bổ cho công tác sự nghiệp khoa học - công nghệ hoặc quản lý thị trường thương mại rất hạn chế; sự kết hợp giữa các lực lượng tại cơ sở (Phòng Kinh tế xã, Phòng Văn hóa – Xã hội xã, Công an xã, Ban quản lý chợ) thường chỉ được

siết chặt vào các đợt cao điểm (như dịp Tết Nguyên đán, tháng hành động), chưa duy trì được cơ chế kiểm tra, giám sát thường xuyên, liên tục trong năm.

IV. NHỮNG VẤN ĐỀ MỚI PHÁT SINH TRONG THỰC TIỄN

1. Sự xuất hiện của các phương tiện đo công nghệ cao, tinh vi

Cân điện tử thông minh tích hợp chip điều khiển từ xa: Thay vì chỉnh lò xo hay bấm chì như cân truyền thống, hiện nay xuất hiện tình trạng sử dụng cân điện tử có gắn chip mạch ngầm; tiểu thương có thể thay đổi sai số của cân (lên đến 10% – 20%) chỉ bằng một nút bấm trên remote điều khiển từ xa bỏ túi hoặc qua ứng dụng trên điện thoại.

2. Thách thức từ mô hình "chợ trực tuyến" và giao hàng tận nơi

- Sự dịch chuyển mô hình kinh doanh: Người dân tại địa phương hiện nay không chỉ mua bán trực tiếp tại chợ truyền thống mà chuyển sang mua hàng qua livestream, các hội nhóm Zalo, Facebook của xã/thôn, hoặc các sàn thương mại điện tử; hàng hóa (gạo, thực phẩm, nông sản) được đóng gói sẵn và giao bằng shipper.

- Khoảng trống quản lý: Đối với hàng đóng gói sẵn lưu thông kiểu này, việc kiểm tra định lượng hàng đóng gói theo Thông tư 28 gặp khó khăn do không có địa điểm kinh doanh cố định tại chợ để kiểm tra; khi người dân nhận hàng phát hiện thiếu cân, việc khiếu nại đến UBND xã rất khó giải quyết do người bán ở địa phương khác.

3. Quản lý đo lường tại các điểm cân tự động

Sự phát triển của dịch vụ thu mua nông sản: Tại các vùng nông thôn, việc thu mua lúa, nông sản, phế liệu quy mô lớn hiện nay thường sử dụng các loại cân bàn điện tử cỡ lớn hoặc trạm cân xe tải mini tự động; các trạm cân này thường đặt tại các bến bãi, bờ ruộng, khu vực giáp ranh hoặc hoạt động mang tính mùa vụ rất nhanh (chỉ vài ngày thu hoạch lúa); việc rà soát, yêu cầu các chủ bắt cân này xuất trình giấy tờ kiểm định đo lường gặp khó khăn do tính chất di động và thời gian hoạt động chớp nhoáng của họ.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề xuất các quy định cần sửa đổi, bổ sung, thay thế trong Thông tư số 28/2013/TT-BKHCN nhằm giải quyết những vướng mắc, bất cập đã nêu trong bảng sau:

STT	Điều khoản cần sửa đổi, thay thế, bổ sung	Nội dung sửa đổi, thay thế, bổ sung	Căn cứ pháp lý/căn cứ thực tiễn để sửa đổi, bổ sung	Dự kiến tác động của đề xuất sửa đổi, thay thế, bổ sung
1	Bổ sung vào Chương II Điều mới về “ <i>Biện pháp kiểm tra đặc thù áp dụng đối với cấp xã</i> ”.	Quy định rõ nội dung kiểm tra của cấp xã chỉ tập trung vào kiểm tra hành chính và cảm quan: đối chiếu thời hạn tem/giấy kiểm định; kiểm tra	* Thực tiễn: Cấp xã không được trang bị quả cân chuẩn hay thiết bị kỹ thuật đo lường chuyên dụng. * Pháp lý: Chiến lược cải cách hành chính nhà	* Đối với cơ quan nhà nước: Giảm tải áp lực trang thiết bị cho ngân sách cấp xã; bảo vệ cán bộ cơ sở khỏi các rủi ro pháp lý khi kết luận sai số mà không

		tính nguyên vẹn của niêm phong chì. Cho phép cấp xã lập biên bản ghi nhận hiện trạng và niêm phong chuyển tuyên trên xử lý nếu có nghi ngờ sai số kỹ thuật mà không cần đo thử nghiệm tại chỗ.	nước về phân cấp, phân quyền gắn liền với năng lực thực thi của từng cấp chính quyền.	có thiết bị chuẩn. * Đối với xã hội: Hoạt động kiểm tra diễn ra nhanh chóng, kịp thời ngăn chặn vi phạm hành chính.
2	Sửa đổi, bổ sung Điều 6 về nội dung kiểm tra đối với phương tiện đo điện tử nhóm 2.	Bổ sung quy trình "thử tải nhanh" bằng vật chứng mẫu: Quy định cơ chế cho phép đoàn kiểm tra sử dụng các vật mẫu đã biết trước khối lượng chuẩn có định tại địa phương để thử tải đột xuất nhằm phát hiện dấu hiệu can thiệp chip điện tử/mạch ngầm điều khiển từ xa.	* Thực tiễn: Xuất hiện phổ biến tình trạng gian lận công nghệ cao (cân điện tử điều khiển từ xa qua remote hoặc điện thoại), cân vẫn nguyên tem, nguyên chì nhưng sai số lớn * Pháp lý: Điều 4 Luật Đo lường về kinh doanh trung thực, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.	* Thay đổi căn bản phương thức đấu tranh chống gian lận thương mại; tạo hành lang pháp lý cho cán bộ cơ sở lật tẩy các thủ đoạn tinh vi vốn trước đây.

2. Đề xuất nội dung mới cần quy định theo bảng sau:

STT	Điều khoản mới	Nội dung mới	Căn cứ pháp lý/căn cứ thực tiễn của đề xuất	Dự kiến tác động của đề xuất mới
1	Bổ sung một Điều mới vào Chương III về “ <i>Ứng dụng nền tảng số trong quản lý dữ liệu đo lường cấp cơ sở</i> ”.	Quy định bắt buộc thiết lập và vận hành Sổ điện tử quản lý đo lường trên hệ thống chung (kết nối Tỉnh - Xã). Mọi hộ kinh doanh, phương tiện đo trên địa bàn xã phải được số hóa thông tin,	* Pháp lý: Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số; Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử (Đề án 06). * Thực tiễn: Danh mục đối	* Đối với chính quyền: Hệ thống tự động gửi cảnh báo nhắc hạn kiểm định cho cán bộ xã và chủ hộ kinh doanh trước 30 ngày; tối ưu hóa công tác lưu trữ, báo cáo liên thông. * Đối với người

		mã hóa bằng QR Code dán trực tiếp trên thiết bị để phục vụ tra cứu thông tin kiểm định nhanh.	tượng quản lý tại cấp xã biến động liên tục; việc quản lý bằng sổ tay truyền thống hoặc file Excel rời rạc dẫn đến việc bỏ sót, quên lịch kiểm định của tiểu thương.	dân: Người mua hàng chỉ cần quét mã QR trên cân là biết ngay cân thật hay giả, còn hạn hay hết hạn.
2	Bổ sung một Điều mới vào Chương V về “Cơ chế lồng ghép hoạt động kiểm tra đo lường vào các Đoàn kiểm tra chuyên ngành tại cấp cơ sở”.	Quy định rõ tính pháp lý của việc lồng ghép: Cho phép quyết định thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành của cấp xã (về An toàn thực phẩm, Quản lý thị trường, Văn minh thương mại) được phép ghi nhận và kết luận các nội dung về hành chính đo lường theo Thông tư 28 mà không cần ban hành kế hoạch kiểm tra đo lường độc lập.	* Pháp lý: Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc giảm thiểu tình trạng chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp, hộ kinh doanh. * Thực tiễn: Nguồn ngân sách bồi dưỡng đoàn và nhân lực hạn chế, không thể tổ chức riêng lẻ từng chuyên đề.	* Giảm tối đa tần suất các cuộc kiểm tra vào một hộ kinh doanh, tránh gây phiền hà cho tiểu thương; đồng thời tiết kiệm 40%–50% chi phí ngân sách hành chính và thời gian cho UBND cấp xã.

3. Các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đo lường

* Nhóm giải pháp về tổ chức bộ máy và nâng cao năng lực cán bộ

- Xây dựng bộ tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ (Sổ tay quản lý đo lường cấp xã) dạng hình ảnh; khi có sự thay đổi, luân chuyển công chức chuyên môn các phòng phụ trách, việc bàn giao danh mục quản lý và nghiệp vụ kiểm tra phải được thực hiện bắt buộc để không làm đứt gãy mạch quản lý.

- Đề xuất với cơ quan chuyên ngành cấp trên (Sở KH&CN/Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng) xây dựng các bài giảng video ngắn về cách nhận biết tem, chỉ kiểm định, các lỗi chỉnh cân phổ biến để cán bộ xã có thể chủ động tự học mọi lúc, mọi nơi.

* Nhóm giải pháp về công nghệ và đổi mới phương thức quản lý

- Tạo danh mục các hộ kinh doanh, tiểu thương tại chợ vào phần mềm hoặc bảng tổng hợp thông minh; hệ thống sẽ tự động chuyển màu cảnh báo (ví dụ: màu

đồng đổi với các phương tiện đo (cân) chuẩn bị hết hạn kiểm định trước 30 ngày để cán bộ kịp thời nhắc nhở.

- Nâng cấp mô hình cân đối chứng truyền thống tại các chợ dân sinh thành Trạm đối chứng tự động (Sử dụng cân điện tử chính xác cao, có hộp bảo vệ); tại vị trí đặt cân, dán kèm mã QR kết nối trực tiếp đến trang Zalo OA hoặc số điện thoại đường dây nóng của Ban quản lý chợ để người dân dễ dàng phản ánh ẩn danh khi phát hiện sai lệch khối lượng, xóa bỏ tâm lý e ngại va chạm.

* Nhóm giải pháp về cơ chế phối hợp và phương thức kiểm tra

- Xác định rõ thẩm quyền kỹ thuật của cấp xã; kiểm tra tính hợp pháp của phương tiện đo (còn tem, còn chì, còn hạn là Đạt); khi phát hiện dấu hiệu gian lận tinh vi (như cân điện tử nghi gắn chip điều khiển từ xa), lập tức lập biên bản hiện trạng, niêm phong thiết bị và chuyển hồ sơ đề nghị cấp trên hỗ trợ kỹ thuật xử lý.

- Đối với các bột cân lúa, cân nông sản lưu động của thương lái; yêu cầu các chủ trạm cân này phải khai báo, gửi ảnh chụp giấy chứng nhận kiểm định qua Zalo của xã trước khi tiến hành thu mua để ngăn chặn tình trạng ép cân, bảo vệ quyền lợi cho người nông dân.

* Nhóm giải pháp về thông tin, tuyên truyền và giám sát cộng đồng

- Lược bỏ các điều khoản luật nặng tính học thuật; biên soạn lại thành các câu ngắn, các câu hỏi - đáp ngắn gọn, dễ hiểu phát vào khung giờ họp chợ; nội dung tập trung nhắc nhở tiểu thương về uy tín kinh doanh và hướng dẫn người dân cách quan sát tem kiểm định khi mua hàng.

- Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể: Phối hợp với Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn thanh niên để tuyên truyền, vận động hội viên tích cực tham gia giám sát, tẩy chay các điểm kinh doanh có hành vi gian lận thương mại, cân thiếu khối lượng.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Phương